

Cà Mau, ngày 08 tháng 12 năm 2021

Số: 91 /BC-VP

**BÁO CÁO NHANH**  
**Kết quả Kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Cà Mau**  
**Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Các vị đại biểu HĐND tỉnh.

Để phục vụ cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri sau kỳ họp, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh xây dựng báo cáo kết quả Kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Cà Mau Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, như sau:

Kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Cà Mau Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra từ ngày 03 đến ngày 04/12/2021 tại Hội trường trụ sở Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cà Mau. Qua gần hai ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần dân chủ, trách nhiệm cao, kỳ họp đã hoàn thành nội dung chương trình đã đề ra.

Thành phần tham dự kỳ họp gồm có: ông Nguyễn Tiến Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; ông Huỳnh Quốc Việt, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; ông Phạm Thành Ngại, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; ông Trần Văn Hiện, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; ông Nguyễn Quốc Hận, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn phụ trách Đoàn ĐBQH tỉnh; Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh; các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND tỉnh; Thủ trưởng một số ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau. Đại biểu HĐND tỉnh có mặt 48/51 vị.

Kỳ họp đã xem xét thông qua các báo cáo của UBND tỉnh, báo cáo của các cơ quan tư pháp; báo cáo của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh; nghe Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác mặt trận xây dựng chính quyền năm 2021; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh báo cáo kết quả Kỳ họp thứ Hai Quốc hội khóa XV. Xem xét thông qua 26 nghị quyết do Thường trực HĐND, UBND tỉnh trình. Tiến hành miễn nhiệm và bầu cử bổ sung Ủy viên UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trước phiên khai mạc chính thức, Thường trực HĐND tỉnh bố trí 01 ngày rưỡi để đại biểu nghe đại diện cơ quan trình quyết thuyết trình dự thảo nghị quyết và thảo luận các văn bản trình kỳ họp, có 48 lượt đại biểu tham gia thảo luận. Đại biểu thể hiện sự quan tâm về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là giá cả các mặt hàng nông, thủy sản giảm mạnh, trong khi giá cả vật tư, thuốc, các mặt hàng thiết yếu tăng ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống người dân; việc quản

lý đất công một số nơi còn lỏng lẻo; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm hiệu quả chưa cao; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ; tình trạng ô nhiễm môi trường còn diễn ra ở nhiều nơi;.... Đại biểu đề nghị UBND tỉnh cần có đánh giá sâu thêm về những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân, từ đó có giải pháp khắc phục trong thời gian tới. Tại phiên thảo luận tại Hội trường, có 09 lượt đại biểu tham gia thảo luận, thể hiện sự quan tâm của đại biểu về tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đầu tư xây dựng nông thôn mới; chất lượng giáo dục và đào tạo, mức thu học phí tăng đối với học sinh phổ thông; đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; quan tâm đầu tư vùng đồng bào dân tộc; phát triển kinh tế tập thể, nhân rộng mô hình sản xuất;... Các vấn đề đại biểu đặt ra được Chủ tọa kỳ họp đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ghi nhận, có giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

HĐND tỉnh đã dành thời gian gần 01 buổi để thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn. Kết quả, có 04 lượt đại biểu chất vấn, đối với: (1) Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19; (2) Giám đốc Sở Y tế về thực trạng thanh, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế; (3) Giám đốc Công an tỉnh về công tác đảm bảo an ninh trật tự. Phiên chất vấn diễn ra sôi nổi, chất lượng, các vị đại biểu HĐND tỉnh đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nghiên cứu tài liệu, tích cực phát biểu chất vấn. Người trả lời chất vấn đã trả lời thẳng thắn, nghiêm túc, cầu thị, trách nhiệm cao, đưa ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả hơn trong thời gian tới. HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành hữu quan tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các vấn đề đã hứa, tiếp thu, nhất là có giải pháp khắc phục hạn chế đối với những vấn đề đã được đại biểu chất vấn. HĐND tỉnh sẽ tiếp tục giám sát việc thực hiện lời hứa của các Giám đốc các sở, ngành qua chất vấn.

Kỳ họp đã tiến hành miễn nhiệm Ủy viên UBND tỉnh đối với ông Lê Thanh Triều, Giám đốc Sở NN và PTNT do được bố trí công tác khác. Bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Thanh Luận, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. HĐND tỉnh đã ban hành 02 nghị quyết về nội dung này.

## **MỘT SỐ VẤN ĐỀ NỔI BẬT QUA KIỂM ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI; HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐẠI BIỂU QUYẾT NGHỊ**

### **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

Kỳ họp đã xem xét các báo cáo của UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện dự toán ngân sách; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; phòng chống dịch Covid-19... năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. HĐND tỉnh ghi nhận, đánh giá: Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tình hình kinh tế - xã hội trong năm 2021 gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng dưới sự



lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy, sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành và nhân dân thực hiện **có 11/22 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra**<sup>1</sup>. Các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa - xã hội, an sinh xã hội thực hiện đạt kết quả khá tốt; các chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện kịp thời, đúng quy định. Đặc biệt, cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc triển khai thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; công tác tiêm vắc-xin phòng Covid-19 đảm bảo theo kế hoạch. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ. Cải cách tư pháp, cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục có chuyển biến tốt hơn. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên rõ rệt. Chỉ đạo tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo an toàn, tiết kiệm, dân chủ, bình đẳng, đúng luật định.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, nên tình hình kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn, **có 11/22 chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch**<sup>2</sup>. Tình hình sản xuất ngư, nông, lâm nghiệp gặp khó khăn, giá cả các mặt hàng ngư, nông, lâm nghiệp giảm mạnh, nhất là các mặt hàng thủy sản; giá cả vật tư, con giống, một số mặt hàng thiết yếu tăng cao. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm 3,6% so cùng kỳ. Giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch (ước đến 31/12/2021 đạt 83,3%). Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư quan trọng còn chậm. Chỉ tiêu giải quyết việc làm, đào tạo nghề đạt thấp so cùng kỳ; nhiều lao động ngoài tỉnh mất việc làm trở về địa phương đang đặt ra cho công tác quản lý, giải quyết việc làm của địa phương. Công tác giáo dục - đào tạo gặp nhiều khó khăn, phải chuyển đổi hình thức dạy học. Cơ sở vật chất y tế chưa đáp ứng yêu cầu; Chất lượng khám chữa bệnh một số cơ sở y tế còn thấp; tình hình tệ nạn xã hội một số nơi còn diễn biến phức tạp; tình hình thiên tai, nhất là sạt lở đất đã tác động, ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, đời sống người dân.

<sup>1</sup> (1) Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.100 triệu USD, bằng 100% kế hoạch (1.100 triệu USD); (2) Giảm tỷ lệ hộ nghèo tối thiểu 0,33% (kế hoạch giảm tối thiểu 0,3%); (3) Tỷ lệ lao động khu vực ngư, nông, lâm nghiệp giảm còn 48% (kế hoạch 48%); (4) Số giường bệnh/vận dân 30 giường (bằng kế hoạch); (5) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 27% (kế hoạch 24,2%); (6) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 95,5%, bằng kế hoạch; (7) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 5% (kế hoạch 1,6%); (8) Tỷ lệ số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới đạt 56% (kế hoạch 56%), trong đó đạt 4,4% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (kế hoạch 3,7%); (9) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 94,1% (kế hoạch 94%); (10) Tỷ lệ rác thải đô thị và khu, cụm công nghiệp được thu gom xử lý đạt 86% (bằng kế hoạch); (11) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 80% (bằng kế hoạch).

<sup>2</sup> (1) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 0,92% (kế hoạch 6,5 - 7%); (2) Cơ cấu kinh tế: Ngư, nông, lâm nghiệp chiếm 33,7% (kế hoạch 33,1%); Công nghiệp, xây dựng chiếm 29,4% (kế hoạch 31,7%); Dịch vụ chiếm 32,6% (kế hoạch 31,2%); Thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm chiếm 4,3% (kế hoạch 4,0%); GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 54,3 triệu đồng (kế hoạch 57 triệu đồng); (3) Tổng vốn đầu tư xã hội đạt khoảng 18.873 tỷ đồng, bằng 99,3% kế hoạch (19.000 tỷ đồng); (4) Thu ngân sách nhà nước đạt 5.220 tỷ đồng, bằng 95,3% kế hoạch (5.478,7 tỷ đồng); (5) Chi ngân sách địa phương đạt 10.160,2 tỷ đồng, bằng 95,8% kế hoạch (10.610,073 tỷ đồng); (6) Giải quyết việc làm 28.000 người, bằng 71,2% kế hoạch (39.300 người); (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 51,8% (kế hoạch đạt 52%); (8) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội tăng 1,02% (kế hoạch tăng 5 -6%); (9) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% (kế hoạch 92,5%); (10) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 83% (kế hoạch 95,5%); (11) Tỷ lệ che phủ rừng và cây phân tán đạt 25,8% (kế hoạch 26,2%).



Về nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong năm 2022, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện ba nhiệm vụ đột phá chiến lược giai đoạn 2021-2025; chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai hiệu quả Chiến lược tổng thể phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới; chủ động, linh hoạt ưu tiên hàng đầu nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 để người dân, doanh nghiệp an tâm sinh sống, sản xuất, kinh doanh, không để dịch Covid-19 lan rộng trong cộng đồng. Tiếp tục tiêm chủng vắc-xin cho nhân dân, triển khai tiêm vắc-xin cho trẻ em, xây dựng phương án tiêm mũi tăng cường. Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, trạm y tế lưu động, tổ Covid-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch. Triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế khả thi, hiệu quả trong tình hình mới. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp; thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 đảm bảo đúng nguyên tắc; tăng cường công tác bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất; phòng chống có hiệu quả các loại dịch bệnh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo an ninh trật tự, giữ vững quốc phòng, an ninh.

## **II. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP NĂM 2021**

HĐND tỉnh đánh giá hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh có nhiều cố gắng, công tác xét xử dân chủ, khách quan theo tinh thần cải cách tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Cục Thi hành án dân sự có sự nỗ lực, phấn đấu khắc phục khó khăn, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

HĐND tỉnh cũng chỉ ra những khó khăn, hạn chế trong lĩnh vực này là công tác kiểm sát, tiến độ giải quyết một số vụ án còn chậm. Một số vụ án hình sự phải đình chỉ do không có căn cứ truy tố hoặc không cấu thành tội phạm, khả năng xảy ra oan sai tiềm ẩn; ý thức, trách nhiệm của một số Kiểm sát viên chưa cao. Số án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan vẫn còn nhiều, đặc biệt là án hành chính, hình sự, dân sự. Một số vụ việc còn để kéo dài thời gian xét xử; kết quả giải quyết án chưa đạt chỉ tiêu được giao. Kết quả thi hành các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án kinh tế, tham nhũng đạt thấp...

HĐND tỉnh đề nghị các cơ quan tư pháp tiếp tục đổi mới, nỗ lực phấn đấu, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, phẩm chất đạo đức; khắc phục khó khăn, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của ngành, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

## **III. THÔNG QUA CÁC NGHỊ QUYẾT**

Kỳ họp, đã xem xét thông qua 28 nghị quyết do Thường trực HĐND và UBND tỉnh trình; trong đó, có 10 nghị quyết quy phạm pháp luật và 02 nghị quyết về công tác cán bộ. Qua xem xét báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, báo cáo giải trình của UBND tỉnh và các ý kiến đóng góp, thảo luận tại kỳ họp, HĐND tỉnh đã thống

nhất quyết nghị thông qua tất cả các nghị quyết, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, có một số nghị quyết quan trọng có liên quan trực tiếp đến người dân, cụ thể như:

### **1. Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (NQ cá biệt)**

Kỳ họp thống nhất thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, với 22 chỉ tiêu chủ yếu trên các lĩnh vực, trong đó có một số chỉ tiêu quan trọng như: (1) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 6,5 - 7%; (2) Tổng vốn đầu tư xã hội đạt 21.000 tỷ đồng; (3) Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.150 triệu USD; (4) Thu ngân sách đạt 4.401 tỷ đồng<sup>3</sup>; (5) Tỷ lệ hộ nghèo giảm tối thiểu 0,5% (theo chuẩn nghèo mới). (6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 53% (7) Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 64,6% (53 xã), trong đó 9,4% (05 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (trên tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới)...

Về giải pháp thực hiện, trước tình hình dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, nguy cơ lây lan rất cao, tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch theo phương châm nhạy bén, linh hoạt, kịp thời, bình tĩnh với mục tiêu xuyên suốt là chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, tính mạng người dân trên hết; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc bệnh, tử vong do Covid-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh.

Bám sát mục tiêu thực hiện có hiệu quả 3 đột phá chiến lược của tỉnh, trọng tâm là đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tiếp tục tái cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và thích ứng của nền kinh tế; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ, ứng dụng công nghệ số. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội và đảm bảo đời sống của Nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại; nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

### **2. Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)**

#### **2.1. Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông năm học 2021 - 2022 (bằng mức thu năm học 2020 - 2021, trong đó, không thu học phí học kỳ I)**

(1) Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp tại các phường thuộc thành phố Cà Mau và thị trấn thuộc các huyện

a) Nhà trẻ, Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 67.000 đồng/trẻ em/tháng; Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 89.000 đồng/trẻ em/tháng;

b) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 67.000 đồng, 02 buổi/ngày: 89.000 đồng/học sinh/tháng;

<sup>3</sup> Thấp hơn năm 2021, nguyên nhân chính là do điều chỉnh giảm nguồn thu thuế giá trị gia tăng, thu thuế doanh nghiệp từ Tập đoàn Dầu khí Việt nam và Công ty kinh doanh sản phẩm khí 1.097 tỷ đồng.

- c) Trung học phổ thông: 77.000 đồng/học sinh/tháng;
- d) Hệ giáo dục thường xuyên: Trung học cơ sở: 67.000 đồng, Trung học phổ thông 77.000 đồng/học viên/tháng.

(2) Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp tại các xã

a) Nhà trẻ, Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 33.000 đồng/trẻ em/tháng; Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 46.000 đồng/trẻ em/tháng;

b) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 33.000 đồng, 02 buổi/ngày: 46.000 đồng/học sinh/tháng;

c) Trung học phổ thông: 46.000 đồng/học sinh/tháng;

d) Hệ giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở: 33.000 đồng, Trung học phổ thông 46.000 đồng/học viên/tháng.

**2.2. Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2022 – 2023 (bằng mức thấp nhất theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ)**

(1) Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp tại các phường thuộc thành phố Cà Mau và thị trấn thuộc các huyện

a) Nhà trẻ, Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 300.000 đồng/trẻ em/tháng; Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 400.000 đồng/trẻ em/tháng;

b) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 300.000 đồng, 02 buổi/ngày: 400.000 đồng/học sinh/tháng;

c) Trung học phổ thông: 300.000 đồng/học sinh/tháng;

d) Hệ giáo dục thường xuyên: Trung học cơ sở, Trung học phổ thông: 300.000 đồng/học viên/tháng.

(2) Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp tại các xã

a) Nhà trẻ, Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 100.000 đồng/trẻ em/tháng; Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 133.000 đồng/trẻ em/tháng;

b) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 100.000 đồng, 02 buổi/ngày: 133.000 đồng/học sinh/tháng;

c) Trung học phổ thông: 200.000 đồng/học sinh/tháng;

d) Hệ giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở 100.000 đồng, Trung học phổ thông 200.000 đồng/học viên/tháng.

**2.3. Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (online):** thu bằng 70% mức thu học trực tiếp.

Trường hợp thời gian dạy học thực tế trong tháng dưới 20 ngày (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định) thì thực hiện thu học phí 1/2 tháng; trường hợp thời gian dạy học thực tế trong tháng từ 20 ngày trở lên (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định) thì thực hiện thu đủ tháng. Có thời gian học trực tuyến 10 ngày trở lên (bao gồm cả số



ngày nghỉ theo quy định) thì áp dụng mức thu học phí học trực tuyến; có thời gian học trực tuyến dưới 10 ngày thì áp dụng mức thu học phí học trực tiếp.

Mức thu này, áp dụng bằng mức thu thấp nhất theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

**3. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và số lượng phương tiện PCCC và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)**

- Đội trưởng Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 20% lương tối thiểu vùng. Đội phó Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 15% lương tối thiểu vùng, cụ thể:

+ Đội trưởng: Vùng 2: 784.000 đồng, tăng 337.000 đồng so với trước đây; Vùng 3: 686.000 đồng, tăng 239.000 đồng; vùng 4: 614.000 đồng, tăng 167.000 đồng.

+ Đội phó: Vùng 2: 588.000 đồng, tăng 215.500 đồng; vùng 3: 514.500 đồng, tăng 142.000 đồng; vùng 4: 460.500 đồng, tăng 88.000 đồng.

- Quy định trang bị một số loại phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng.

**4. Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia cho các cấp ngân sách tỉnh Cà Mau thời kỳ ổn định 2022 - 2025 (NQ QPPL).**

Nghị quyết có 04 chương, 11 điều, quy định chi tiết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia ngân sách cho chính quyền các cấp, gồm: Ngân sách cấp tỉnh; ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã, nhằm cụ thể hóa trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý, điều hành ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Cà Mau thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025.

**5. Nghị quyết định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2022, áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 (NQ QPPL).**

Nghị quyết có 04 chương, 22 Điều, quy định cụ thể về nguyên tắc, tiêu chí và phương pháp tính toán; định mức phân bổ chi thường xuyên cho các cấp ngân sách địa phương, cho từng nhiệm vụ chi và mức phân bổ cho từng cơ quan, tổ chức đơn vị thụ hưởng ngân sách; tiêu chí xác định định mức và phương pháp tính toán một số định mức. Hầu hết các định mức có đề xuất tăng so với thời kỳ trước từ 5,7% đến 100%. Có 04 định mức không tăng, gồm: sự nghiệp kinh tế cấp tỉnh, cấp huyện; sự nghiệp đào tạo dạy nghề cấp huyện; định mức phân bổ cho trường cao đẳng và trung cấp.

**6. Ngoài ra, HĐND tỉnh còn xem xét thông qua một số nghị quyết khác, cụ thể:**

- Nghị quyết dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2022 (NQ cá biệt)
- Nghị quyết phân bổ dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2022 (NQ cá biệt)
- Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Cà Mau (NQ cá biệt).
- Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2020 (NQ cá biệt)
- Nghị quyết về phê chuẩn điều chỉnh quyết toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2019 (NQ cá biệt)
- Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 và năm 2020 chuyển sang năm 2021 (NQ cá biệt).
- Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2022 (NQ cá biệt).
- Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 – 2025 (NQ cá biệt).
- Nghị quyết về việc thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau (NQ cá biệt)
- Nghị quyết Danh mục dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Cà Mau (NQ cá biệt)
- Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác để thực hiện công trình, dự án năm 2022 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ cá biệt)
- Nghị quyết điều chỉnh, hủy bỏ công trình, dự án trong Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết đặt tên 07 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau và huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết quy định mức phân bổ, nội dung chi và mức chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ QPPL)
- Nghị quyết về việc giao biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022 (NQ cá biệt)



- Nghị quyết về việc thông qua giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (NQ cá biệt)

- Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2022 (NQ Cá biệt)

- Nghị quyết về Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Cà Mau Khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026 (NQ Cá biệt)

\* **Lưu ý:** Trên cơ sở nội dung báo cáo này, tùy theo tình hình thực tế của địa phương nơi tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND tỉnh xây dựng báo cáo cụ thể thêm những nội dung có liên quan đến địa phương nơi tiếp xúc.

Trên đây là báo cáo một số kết quả đạt được của kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Cà Mau Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, TM.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trần Văn Trung**